

1
ghi ra từng hcs
Boil Kics

6

BA .

tôi tên là : QUÁCH THUY TRIỀU
Sinh năm : 1954
Hiện ở tại : Thôn 3 xã Hòa Thắng , thành phố Buôn Ma Thuột
tỉnh Đắk Lắk .

Là thân nhân (em ruột) của cựu biệt kích

Họ và tên : QUÁCH THUỐC
Sinh năm : 1934
Thuộc toán : CASTOR
Ngày bị bắt : Ngày 28 tháng 05 năm 1961
Ngày tha : Ngày 27 tháng 01 năm 1984
Ngày chết : Ngày 23 tháng 01 năm 1990

Kính thưa bà :

- Theo tinh thần lá thư của ông JOHNC. MATTER đề ngày 29 tháng 07 năm 1994 . Cho biết thân nhân anh em cựu biệt kích được làm đơn ra đi theo chương trình ODP . Do đó tôi đã gửi đơn văn phòng ODP tại Bang Kak Thái Lan một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ ngày 29/9/1994 (nhưng bị từ chối . Xin đính kèm đơn xin định cư và thư từ chối của văn phòng ODP)

- Tiếp theo như tinh thần lá thư của ông Sedg Wiak TOURISON gửi cho các thân nhân cựu biệt kích đã qua đời ngày 16/12/95 thì các thân nhân chính như vợ , con , cha , mẹ , anh chị em ruột có quyền làm đơn ra theo chương trình ODP/HQ (trong đó có tên tôi .

- Cũng như tờ bản tin cần biết cho những gia đình cựu biệt kích . Bởi vậy vào ngày 29 tháng 01 năm 1996 tôi đã có gửi hồ sơ tới cho :

1) Một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ cho bà diễm đặc

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ODP
Received
- 3 NOV 1994

Kính gửi:
Văn phòng ODP

Trích yếu v/v Đơn xin Định cư tại Hoa Kỳ
(PA)

Tôi tên là: Quách Thụy Triều

Sinh ngày: 12 tháng 4 năm 1954 (DOB)

Nơi sinh: Làng Cũ Lã, Quận Chanh Lai
Tỉnh Hà Long

Nguyên quán: Đóm Khang Xã Qui Khẩu
Huyện Trĩn Sơn, Tỉnh Bắc Bình

Đuôi quán: Nhóm 3 Xã Hòa Bình Chi Xã
Banmethuot Tỉnh Daklak (add.)

Nghề nghiệp: Làm nông tại Nhóm 3 Xã Hòa Bình
Chợ chính sách gitan đạo của nhà nước
Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam cho phép
những công dân Việt Nam có nguyên vọng xin
diệt cảnh đến nước Hoa Kỳ

Lý do xin đi: Với tư cách là người thừa
kế, vì tôi có người anh ruột tên là Quách

Thức, bị giam tù từ ngày 28.5.1961 đến ngày
Reed (27.01.1981) can tôi biết lịch và từ ngày
chức tha (27.1.1981) về sống với vợ chồng tôi.
Vợ anh tôi không có vợ con cho đến hết
my BR died on
ngày 28.01.1990 anh tôi chết do vết thương
cũ tại phát. Trong thời gian chức tha về

my BR had
no wife + children
tôi trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cũng
như lo mai táng và chôn cất

I took care of
him after
he was released
Vậy tôi trần trong đề đơn này kính xin
quí cấp chấp thuận cho phép gia đình chúng
tôi là những người thừa kế có tên dưới đây
được định cư tại Hoa Kỳ

STT	Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh	Nghề nghiệp
01	Quách Thụy Triều (PA)	chủ hộ (chủ)	1954	làm nông
02	Vi Nữ Chi (Đuôi Khẩu) vợ		1955	làm nông
03	Quách Bảo Long (30) con		1977	làm nông

05	Quách Thị Bảo Loan (A) con	1979	lưu niệm
06	Quách Bảo Linh (S) con	1982	Học Sinh
07	Quách Thị Bảo Lai (A) con	1985	Học Sinh

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận của gia đình cấp gia đình tôi xin chân thành cảm ơn
Đà Lạt, ngày 24 tháng 9 năm 1994
9 người khai

Req. for resettlement

Số 3

đến nhận: ông Quách Thủy Triều

thời kỳ tại thôn 3 là người Quách Thủy Triều

Thực tập nước đường dân xã ông

Quách Thủy trong thời gian đi cái tạo về

ở nhà tại khi đi để nghỉ trên hết, trong thời gian qua dân xã ông

Hôm tháng ngày 25/9/94

TM BNDTS

T. T

Đức Bảo K



Công an xã Hòa Thành xã, nhận Hồ sơ
Quách Thủy Triều có 07 cháu thường trú
tại thôn 3 Hòa Thành. Có bản ruột là Quách
Thủy Triều là giáo tiếp biết biết cái tạo về
Chức nhập khẩu đã bị bệnh chết. Lý do trình bày
Đón lo sung. Kinh nghiệm các cấp thẩm quyền.

Ngày 25.9.1994

CÔNG AN XÃ HÒA THÀNH

TRƯỞNG CÔNG AN



Quách Đình



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120

Date: _____

Dear Sir/Madam:

Enclosed please find your correspondence addressed to the US Orderly Departure Program (ODP). We are returning your correspondence and any attached documents or photographs to you for safekeeping as we are unable to open a file solely on the basis of the information provided.

ODP files may be opened only upon receipt of any of the following:

- A current or immediate relative immigrant visa petition (form I-130) approved by the US Immigration and Naturalization Service (INS);
- A non-immigrant visa petition (form I-129f) filed on behalf of the fiancé/fiancée of an American citizen;
- A refugee petition (form I-730) approved by INS, or a Visas 93 approval cable from the Department of State indicating that a refugee petition has been approved;
- An original, notarized affidavit of relationship (AOR) submitted by an unaccompanied child in the US (who is under the age of twenty-one) on behalf of his/her parents in Vietnam;
- Evidence of at least three years spent in re-education camps, specifying exact dates of internment, as a direct result of pre-1975 association with US policies and programs;
- Evidence the applicant's spouse died while in re-education camp or as a direct result of his/her incarceration;
- Evidence of at least five years of pre-1975 employment with the US government or US private companies;
- Evidence of at least one year spent in a re-education camp in addition to one year employment with the US government or US private companies, or training abroad under US government auspices;
- A claim of Amerasian ethnicity.

If you think you may qualify for ODP because you (a) spent at least three years in a re-education camp; (b) were employed by the US government or a US private company for at least five years; or (c) spent one year in re-education in addition to one year employment with the US government or US private companies or were trained abroad under US government auspices, we suggest that you send ODP evidence to support your claim. A re-education camp release certificate, your spouse's death certificate specifying the reason for death, documents verifying your employment or certificates of training would serve this purpose.

No further action can be taken until ODP receives at least one of the items described above. **Any new applications received after September 30, 1994 for former re-education center detainees and former US government and private company employees will not be accepted.**

Enclosures: ODP-21 Amerasian Registration Instructions, or
ODP-23 Refugee Registration Instructions

ODP-3 (7/94)
No record/letter returned (VN)

APO ADDRESS BOX 58 AMERICAN EMBASSY APO AP 96546 TELX 87008 JVAODP TH CABLE JVA ODP BANGKOK FAX (662) 287-2337
HOME OFFICE 37 39 RUE DE VERMONT CASE POSTALE 96 CH-1211 GENEVA 20 CIC TEL

Kính gửi Ông/Bà:

Đính kèm đây là đơn Ông/Bà gửi đến văn phòng ODP (Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự). ODP xin gửi trả lại đơn này và những giấy tờ/hình ảnh đính kèm bởi vì với những tin tức trong tập đơn này, ODP chưa thể mở hồ sơ cho Ông/Bà được.

ODP chỉ có thể mở hồ sơ khi nhận được ít nhất một trong những giấy tờ liệt kê sau đây:

- Đơn xin chiếu khán nhập cư theo diện di dân tổi hạn (mẫu I-130), được sở Di trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ (INS) chấp thuận;
- Đơn xin chiếu khán diện không-di dân (mẫu I-129:non-immigrant) do một công dân Mỹ làm bảo lãnh cho hôn phu/hôn thê;
- Đơn xin tị nạn (mẫu I-730) được INS chấp thuận; hoặc một công diện Visa 93 do INS cho biết đơn xin tị nạn đã được chấp thuận;
- Bản chính Tờ Khai Liên Hệ Gia Đình (Affidavit of Relationship:AOR), có thị thực, do người con vị thành niên, dưới 21 tuổi ở Mỹ nộp cho cha mẹ còn ở Việt Nam;
- Chứng cớ có ở trại cải tạo ít nhất ba năm nói rõ ngày, tháng, năm ở trại và việc cải tạo rõ ràng là vì có dính líu với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ trước 1975;
- Chứng cớ người phối ngẫu của đương đơn đã chết trong trại cải tạo hay do kết quả trực tiếp của việc bị giam giữ;
- Chứng cớ làm việc cho chính phủ Mỹ hay công ty tư nhân Mỹ ít nhất năm năm trước 1975;
- Chứng cớ ở trại cải tạo ít nhất một năm, cộng thêm một năm làm việc cho chính phủ Mỹ hay công ty tư nhân Mỹ hoặc được huấn luyện ở ngoại quốc dưới sự bảo trợ của chính phủ Hoa Kỳ;
- Lời khai có gốc là trẻ lai.

Nếu Ông/Bà nghĩ Ông/Bà có đủ điều kiện ODP vì Ông/Bà (a) có ở trại cải tạo ít nhất ba năm (b) có làm việc cho chính phủ Mỹ hay công ty tư nhân Mỹ ít nhất năm năm, hoặc (c) một năm trong trại cải tạo cộng thêm một năm làm việc cho chính phủ Mỹ hay công ty tư nhân Mỹ hoặc được huấn luyện ở ngoại quốc dưới sự bảo trợ của chính phủ Mỹ, ODP đề nghị Ông/Bà gửi chứng cớ để hỗ trợ lời khai đó. Giấy chứng nhận cải tạo, giấy khai tử của người phối ngẫu xác định rõ lý do chết, giấy tờ chứng minh làm việc cho Mỹ cũng có thể dùng vào mục đích này.

ODP sẽ không làm gì thêm cho tới khi ODP nhận được ít nhất một trong những giấy tờ liệt kê trên. Bất cứ đơn xin mới nào nhận sau ngày 30 tháng 9 năm 1994 cho các cựu tù nhân cải tạo và cựu nhân viên chính phủ Mỹ và công ty tư nhân Mỹ sẽ không được chấp nhận.

TIN CẦN BIẾT CHO NHỮNG GIA-DÌNH CỰU-BIỆT-KỊCH

Arlington, VA, 18-XII-1995 (OGTIX).- Trong một bức thư dài gửi cho Hội Gia-đình Cựu-tù-nhân Chính-trị VN (đề ngày 18-12), ông Sedgwick Tourlson, tác-giả cuốn *Secret Army*; *Secret War*, cuốn sách viết đầy đủ nhất về các cựu-biệt-kịch của VNCH gửi ra Bắc, đã yêu-cầu hội giúp tìm kiếm một số thân-nhân của những cựu-biệt-kịch đã qua đời để có thể giúp cho những thân-nhân này được đi định cư ở Mỹ (nếu họ muốn).

Theo ông Tourlson, trong một thời gian khá lâu, chính-quyền Mỹ đã phủ-nhận trách-nhiệm của mình về những trường-hợp này. Chỉ nhánh của Sở Di-trú Hoa-kỳ đặt tại Thái-lan đã "từ chối gần 100 cựu biệt kịch trong số 159 cựu biệt kịch" hãy còn sống ở VN, không chịu làm giấy tờ cho họ qua Hoa-kỳ, cũng như đã từ chối "ít nhất 12 chị góa phụ có hồ sơ ODP trong số 83 chị hoặc thân nhân" đã được ghi nhận trong chương trình. Đây là một điều rất bất công mà ông Tourlson mong sửa lại được.

Một quá-trình hỗn loạn đấu tranh

Trong một bức thư khác đề ngày 12-12, cũng gửi cho bà Khúc Minh Thơ của Hội Gia-đình CINCT VN, ông Tourlson cho biết chi-tiết hơn là suốt từ mùa Xuân 1993, Sở Di-trú Hoa-kỳ ở Thái-lan đều đặn từ chối không nhận hồ-sơ các cựu-biệt-kịch. Mãi đến đầu năm nay, sau khi có tới gần 100 hồ-sơ khiếu nại, Sở mới bắt đầu chú ý. Tháng 4-95, Đại-sứ David Lamberton điện cho Hoa-thịnh-đốn về việc này. Với sự ủng-hộ, tiếp tay của nhiều nhân-vật và tướng lãnh cũ (INS John McCain, Đại-tướng Westmoreland, Trung-tướng John Morrison, Thiếu-tướng George Gaspard, v.v.), Sở Di-trú đã phải đảo ngược lại quyết-định của mình (tháng 7-95) và bắt đầu làm thủ-tục trở lại cho các cá-nhân bị từ chối nói trên.

Cuộc tranh đấu bền bỉ nói trên là công sức của một số người Mỹ biết rõ về vấn-đề cựu-biệt-kịch. Nhưng lúc đầu, việc tranh đấu rất khó khăn vì tin tức rất thiếu thốn, không đầy đủ. Những anh em cựu-biệt-kịch đã sang được tới Mỹ trước năm 1993 bèn họp nhau lại làm thành một hệ-thống đường dây liên-lạc với nhau qua các đầu-bang. Sau cùng, khi ông Tourlson tìm được ra trên 40 thùng hồ-sơ về vấn-đề này trong Văn-khoá Quốc gia thì tôn-tuổi của mọi người đã được tìm thấy khá đầy đủ và có bằng-chứng để tranh đấu một cách hữu hiệu, có hệ-thống. Mặt khác, Hội Gia-đình CINCT VN cũng âm-thầm làm việc, với sự hỗ-trợ tinh-thần của Nghị-hội và Liên-hội vùng HHD, để lập từng hồ-sơ một ngõ hầu đưa ra được những bằng-chứng thật cụ thể. Trong nhiều buổi gặp gỡ trên Quốc-hội, với Bộ Ngoại-giao, với Toà Bạch-ốc (đặc-biệt là ông Eric Schwartz trong Hội đồng An-ninh Quốc-gia) và với Sở Di-trú, đại-diện Hội đã đòi giải-quyết được hàng chục hồ-sơ mỗi lần.

Khó khăn còn tồn tại: Thông tin đến thân-nhân

Bắt đầu từ tháng 10 năm nay, các cựu-biệt-kịch bị từ khước trước đây đã được thông-vấn trở lại. Trong một đợt đầu thông-vấn 44 người chỉ có một trường hợp là bị loại. Ngay trường hợp này hiện cũng đang được khiếu nại. Điều nguy-hiểm, theo ông Harrison, không còn là vấn-đề các cựu-biệt-kịch liệu có được chấp-nhận hay không (điều này đã giải-quyết xong trên nguyên-tắc) mà là vấn-đề các con độc-thân dưới tuổi 21 cũng như con gái trên tuổi 21 nhưng vẫn ở nhà phụ-ngưỡng cha mẹ hiện đang bị Sở Di-trú gạt ra.

Đây là một vấn-đề lương-tâm của nước Mỹ, ông Harrison cho biết, vì tuy những cựu-biệt-kịch là người của VNCH trước đây song họ đã được tuyển mộ đặc-biệt để làm một công-tác hoàn-toàn bí-mật do Mỹ trực-tiếp điều khiển. Khi những người cựu-biệt-kịch này bị mất

tiếp hay bị bắt, phía Mỹ đã phủ-nhận hoàn-toàn trách-nhiệm của mình và coi như họ đã chết để khỏi phải trả lương lậu cho gia-đình họ (và cũng để tránh không có cơ cho người tò mò tìm cách tìm hiểu thêm). Cho đây, vẫn theo ông Harrison, chính-phủ Mỹ cần đem lại công-bằng cho những người này và gia-đình họ kéo đã quá muộn. Trong số 463 cựu-biệt-kích còn hồ-sơ, 325 người sống sót đến năm 1973 (sau Hiệp-định Pa-lê) nhưng một số đã chết dần chết mòn để chỉ còn 280 người vào cuối thập niên 80 sau khi đã ở tù từ 15 năm (ít nhất) đến 27 năm.

Tuy-nhiên, để cho họ cũng như gia-đình họ được hưởng sự đền bù của Hoa-kỳ bằng cách đưa họ sang Mỹ (nếu như họ muốn) thì bản-thu này cần được phổ-biến rộng rãi để cho không ai trong số những người có thể được hưởng quy-chế này bị lọt số. Ông Toulson đã làm thống-kê và được biết là còn ít nhất 204 người thuộc diện thân-nhân của các cựu-biệt-kích có thể xin được sang Mỹ-nhưng đến nay, ông mới chỉ có được địa-chỉ của không đầy 1/2 số người ở trong đó. Vì vậy nên ông mới có lời nhờ Hội Gia-đình Cựu-tù-nhân Chính-trị VN và các hội-đoàn khác trong cộng-đồng tiếp tay phổ-biến tới đa-thu này, kể cả về Việt-nam, để cho hơn một nửa số người còn lại được tiếp-tục bị thiệt-thời. Nhìn thấy đây là một việc làm vừa cụ-thể vừa là nghĩa đồng-bào nên Nghị-hội Toàn-quốc Người Việt tại Hoa-kỳ cũng đã dùng những đường giây của Nghị-hội trên toàn-quốc để kêu gọi tiếp tay vào việc làm ý nghĩa này.

Được biết, để chuẩn bị đón tiếp những đợt đầu các gia-đình cựu-biệt-kích sang định cư ở trong vùng thủ-đô Hoa-thịnh-đốn, Hội Gia-đình CINCT VN đã hiệp-lực với hội thiện-nguyên USCC để lo mọi thủ-tục giấy tờ, đón rước, chỗ ăn chỗ ở, khám sức khỏe, đưa trẻ con cũng như người lớn đi học, đi kiếm việc làm v.v. Như vậy, ta có thể trông chờ là vào khoảng Tết năm nay hay đầu năm Bình-tý là cũng sẽ có thêm một số gia-đình cựu-biệt-kích sang gia-nhập cộng-đồng Việt-nam ở địa-phương này và một số địa-phương khác trên toàn-quốc.

United States Senate

WASHINGTON, DC 20510-3701

December 7, 1995

The Honorable Warren M. Christopher
Secretary
Department of State
Washington, D.C. 20520

Dear Warren:

Over the years, the Orderly Departure Program (ODP) has permitted many former political prisoners, former U.S. employees and others with past association to the United States to leave Vietnam through the U.S. Refugee Program. However, to access this program, most have had to wait for many years, during which time they have often suffered economic and political discrimination -- sometimes as a result of their application for ODP. I am writing to call your attention to a number of problems which have arisen with respect to this worthwhile program.

Throughout the program for former reeducation camp prisoners, now almost ten years old, the former prisoners have been permitted to bring their wives and children with them, including unmarried adult children. After waiting so many years, and insisting to their children that they remain unmarried, recent applicants have been told that their adult children can no longer come to the United States with them. The children of the former prisoners have not only avoided marriage but have suffered discrimination over the years as a result of their parent's ODP application. It seems most unfair, both to them and to their parents, to deny them at this late date in the program. This should be reviewed and the use of Public Interest Parole reinstated for these last few participants in this long and successful program.

Recently, the U.S. Refugee Program has begun to schedule interviews with U.S. immigration officers eight weeks after the date of the invitation to appear at such an interview.

Unfortunately, the Vietnamese government is very often not producing exit permits in time for such interviews and, without exit permits, the interviews are canceled. This has resulted in a very high no show rate (about 70%). While interviews can be rescheduled, the procedure for such rescheduling also leaves open the possibility that many will not be interviewed due to their failure to meet artificial rescheduling requirements. Finally, it appears that the Department of State may establish a deadline of March 1996 for ODP interviews for refugee status.

In short, as the result of an apparent haste to wind up this long and honorable program, in which the United States has sought to discharge its obligations to some of those who have most suffered from their association with U.S. programs and purposes, may find themselves left behind. I urge that care be taken to assure that this program be continued until all deserving cases have been given an opportunity for a fair hearing.

The Honorable Warren M. Christopher
December 7, 1995
Page two

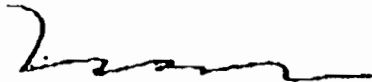
Finally, only a small fraction of former U.S. government employee applications (about 5%) are currently being approved for refugee status by the INS. This would not be the case if the provisions of the Lautenberg Amendment were applied. At a minimum, such cases would be offered parole under the Lautenberg standard if denied refugee status. This should be corrected in this final phase of the program.

The Administration has made adjustments to the program so that the "lost commandos" are now being processed, and a "Track II" process is being put into place to provide INS interviews for deserving Vietnamese currently in first asylum camps around the region. Bringing the ODP to a close in a responsible way would be the third element in fulfilling our responsibilities to those Vietnamese who have worked with us.

Thank you for your kind attention to this matter.

Kind regards.

Sincerely,



Mark O. Hatfield
United States Senator

MOH:ks

cc: Doris Meissner

Đang học xa học chú nghĩa và nam

Độc Lập Tự do hạnh phúc.



Giấy hưởng quyền thừa kế!

Tôi tên: Quách Sơn Lâm.

Sinh ngày 16 tháng 08 năm 1952.

Sinh tại: Củ Lũ, Thanh Oai, Hà Đông.

Hiện ở tại: Hợp tác xã Cao Thắng xã TA-KAU

Thị xã Bonmê Thuột tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên tôi có người em ruột là:

Họ và tên: Quách Thuỷ Triều

Sinh ngày 12 tháng 04 năm 1954.

Sinh tại: Củ Lũ, Thanh Oai, Hà Đông.

Hiện ở tại: Thôn 3 Xã Hòa Thắng thị xã

Bonmê Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Là người em duy nhất được hưởng quyền thừa kế tất cả tài sản như: nhà cửa, ruộng vườn và những gì của cha mẹ để lại, kể cả quyền thừa kế, đồng thời được hưởng tất cả những quyền lợi về người anh ruột tôi tên là:

Họ và tên: Quách Triều

Sinh năm: 1934.

Chức toán: castor

Ngày bị bắt: 28/05/1961

Ngày thả: 27/01/1984.

Ngày chết: 23/01/1990

Vì người em tôi đã nuôi nấng chăm sóc và lo mai táng mẹ tôi và anh ruột tôi.

Cam đoan: Xin Cam đoan giấy thừa kế này là đúng sự thật. Đây tôi làm dấu này để làm bằng.

Cao Thắng Ngày 03 tháng 05 năm 1990.

Ký tên.

Sonlau

Quách Sơn Lâm

BQL/HTX^M Cao Thắng
Xác nhận Quách Sơn Lâm hiện thường trú tại đời 3
HTX^M Cao Thắng là đúng. và quyền hưởng quyền thừa kế
cho em là Quách Thủy Triều về nhà của xôn nguyên
của bố mẹ để lại tại xã Hồ Thắng là đúng. /.

Cao Thắng Ngày 04/05/1990



TH/MCL

CHỦ NHIỆM

Nguyễn Văn Lanh



Nhân chứng 1

Bản hưởng quyền thừa kế là đúng

Ký tên

Alau

Lê Thị Thanh

Nhân chứng thứ 2.

Bản hưởng quyền thừa kế là đúng.

Ký tên

Đông

Hà Quý Đông

Nhân chứng thứ 3

Bản hưởng quyền thừa kế
này là đúng.

Ký tên

Nhân

Quách Nhân

Ngày 29 tháng 7 năm 1994

MIAMI, FLORIDA 33131

Kính thưa quý vị:

Trước hết tôi xin gửi lời hỏi thăm đến tất cả những quý vị. Những công tác ưu tiên gần đây của cả tôi lẫn Ông. Tourison nhằm mục đích tìm cách giúp đỡ tất cả những anh chị em chưa được cơ quan di trú Hoa Kỳ làm đúng theo chính sách chính phủ ta.

Mùa thu năm 1993 chúng tôi bắt đầu đại diện một số anh em cụ biệt kích bị cơ quan di trú Hoa Kỳ gửi tố tụng chối. Trong số 15 người bị tố tụng vào tháng 4 năm 1993, một số đã được sang đây và một số vẫn chưa được giải quyết. Một số bị tố tụng là vợ nhân viên Hoa Kỳ đã không chú ý nội dung Giấy Ra Trại, nhất là những Giấy Ra Trại trong lúc anh em biệt kích được lệnh BNV chuyển về khu lỵ đông dãi hạn tại Khu Sản Xuất Hồng Thang. Dù có sự không chú ý của phía nhân viên cơ quan di trú Hoa Kỳ, nhưng một số anh em cũng như một số cơ quan địa phương Việt Nam chịu khó xác định được ngày chính thức được về nhà. Nội dung những tài liệu này đã được Ông. Tourison biên dịch và được gửi ngay đến cơ quan di trú và Bộ Ngoại Giao.

Trước đây vài ngày tôi nhận được lá thư của Phó Giám-Độc cơ quan di trú ở trung ương tại thủ đô. Phó Giám-Độc đã đặt vấn đề về bao nhiêu tố tụng của Ông. Tourison lần tới gửi đến Tòa Đại Sứ Mỹ tại Bangkok. Phó Giám-Độc yêu cầu văn phòng chúng tôi gửi tổng danh sách số anh chị em còn gặp khó khăn để tìm cách giải quyết. Nay có sự chú ý rõ ràng của những nhân viên chính phủ có thẩm quyền và chúng tôi nên phải trả lời ngay. Cũng thời gian, một số Thượng Nghị Sĩ cũng muốn theo được thông báo để dõi kết quả công tác của cơ quan di trú và chúng tôi sẽ cho họ biết từng việc một để hỗ trợ cho việc văn phòng chúng tôi.

Như vậy, tôi xin yêu cầu quý vị tìm cách bắt tay cùng văn phòng chúng tôi trong việc hoàn thành những danh sách mà chúng tôi sẽ gửi lên trung ương. Nếu quý vị biết bất cứ ai đã bị tố tụng, đã làm hồ sơ nhưng chưa được chấp thuận hoặc đã được chấp thuận rồi nhưng chưa được gọi phỏng vấn hoặc có ý muốn ra đi nhưng chưa có điều kiện làm hồ sơ xin ra đi, kể cả thân nhân anh em biệt kích đã chết tại chỗ, an tử hình, chết ở tù, hoặc chết tại nhà, kính mời quý vị cho biết càng sớm càng tốt. Cũng thời gian tôi xin yêu cầu quý vị nào có hình ảnh của các toán trong lúc còn huấn luyện trong Nam, nhất là trong trường hợp người trong hình ảnh là những người đã bị tố tụng hoặc gặp khó khăn khác thì cũng nên gửi về chúng tôi luôn.

Trong lúc liên lạc với chúng tôi làm ơn cho biết tên và địa chỉ của những ai hiện gặp khó khăn, nếu bị tố tụng thì vì lý do cụ thể nào, số IV và số HO, nếu biết.

Xin cảm ơn quý vị.

Kính chào,

John Mattes, Attorney

Sedgwick Tourison

Crofton, Maryland 21114

U.S.A.

Ngày 16 tháng 12 năm 1995

Kính gửi thân nhân các cựu biệt kích:

Như các bạn đã biết, trong thời gian trước đây, công chức cơ quan đi trú Hoa Kỳ đặt tại Thái Lan đã làm thủ chốt gần 100 cựu biệt kích trong số 159 cựu biệt kích sống còn tại Việt Nam cũng như ít nhất 12 chị góa phụ có hồ sơ QDP trong số 83 chị góa phụ hoặc thân nhân chính đã được ghi nhận rồi. Kể từ đầu tháng 10 năm 1995 trở đi, cơ quan đi trú Hoa Kỳ đã thực hiện chỉ thị mới tái phỏng vấn các cựu biệt kích sống còn và hầu hết được chấp thuận ra đi. Mới gần đây, một luật sư Hoa Kỳ mới tên Frank Wright do Hội Nhà Kỹ Thuật giới thiệu sang Đông Nam Á đại diện miễn phí cho các biệt kích còn gặp khó khăn tại Việt Nam. Đây là những bước tiến bộ mới và hết sức quan trọng. Nhưng, còn nhiều việc phải làm gấp.

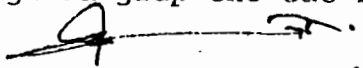
Theo chính sách của chính phủ Hoa Kỳ, các vợ con của cựu biệt kích đã qua đời có quyền làm đơn ra đi theo chương trình ODP/HO, đặc biệt trong trường hợp người chồng đã qua đời trong trại giam hoặc chết tại nhà do những đau bệnh xuất phát từ tình trạng bị giam. Đến nay, chưa thấy có một chị góa phụ nào đã làm đơn của riêng chị rồi được chấp thuận ra đi. Nạn bỏ qua này phải đưa đến thay đổi.

Như các bạn đã biết, trong mấy năm gần đây tôi đã nhờ các chị góa phụ tham gia trong việc thành lập một tổng danh sách thân nhân có trình độ chính xác và có giá trị để hỗ trợ cho các thân nhân cũng như tổng danh sách đã giúp cho những anh em biệt kích sống còn, mục đích là tạo cơ sở hỗ trợ cho việc khuyến khích các cơ sở trung ương Hoa Kỳ thực hiện chính sách đi trú một cách đúng đắn, lẽ phải và toàn diện, cũng như mở rộng khả năng đi trú đến tất cả các bà con chính vẫn sống còn trong trường hợp cựu biệt kích đã qua đời trong những trường hợp như chết tại mặt trận, án tử hình, v.v.

Các tổng danh sách chính xác về biệt kích sống còn đã góp phần quyết liệt đến sự thay đổi về ưu tiên liên quan đến các cựu biệt kích sống còn. Nhưng, trong số 204 cựu biệt kích đã qua đời tới mới biết và liên lạc đến 83 thân nhân còn tại Việt Nam. Vì thế kèm theo là tên người bà con hiện sống tại địa phương của người nhận lá thư này. Mong người nhận tài xác định tên bà con cựu biệt kích trong địa phận địa phương của mình, cung cấp thêm tên những ai là thân nhân chính (bố mẹ, anh chị em ruột) không có tên trên danh sách đính kèm theo, và cung cấp số IV hoặc HO nếu thiếu. Tôi mong các bạn có thể trả lời trước ngày 15 tháng 1 năm 1996.

Việc làm của tôi trong thời gian đã qua đã nhờ vào sự đóng góp của đại gia đình biệt kích, người sống còn cũng như thân nhân chính của biệt kích đã qua đời. Mong các bạn còn tiếp tục phục vụ cho các chiến hữu đã qua đời không khác gì đã giúp cho các bạn sống còn.

Thân,


Sedgwick Tourison (tư Lê Văn Tùng)

Thân nhân cựu biệt kích đã lập hồ sơ tại Việt Nam.

Thân nhân	IV	Họ và tên cựu biệt kích			Tỉnh
Bùi Thị Dâu (W)	374547	Dinh	Cong	Ba	ĐAKLAK
Dinh Thị Xin (W)		Dinh	Cong	Bích	ĐAKLAK
Dinh Thị Việt (S) X		Dinh	The	Chan	ĐAKLAK
Bùi Thị Nhi (W)		Dinh	Cong	Chau	ĐAKLAK
Bùi Thị Mung (S)		Bui	Van	Coi	ĐAKLAK
Nguyễn Thị Hoài (W)		Nguyen		Hoa	ĐAKLAK
Dinh Thị Nghiem		Dinh	The	Hung	ĐAKLAK
Quach Thị (W)		Quach	Dinh	Huyen	ĐAKLAK
Bùi Thị Thịnh (D)		Bui	Van	Ky	ĐAKLAK
Bùi Văn Triệu (S)		Bui	Van	Lanh	ĐAKLAK
Nguyễn Thị Mung (W)		Nguyen	Dinh	Loi	ĐAKLAK
Bùi Kim Long (S) X		Bui	Van	Noi	ĐAKLAK
Bùi Văn Duong (S)		Bui	Van	On	ĐAKLAK
Trần Thị Phong		Tran	Kim	Phu	ĐAKLAK
Dinh Thị Hiền (W)		Quach		Ron	ĐAKLAK
Bùi Văn Con (S)		Bui	Van	Sat	ĐAKLAK
Dinh Công Bun (F)		Dinh	Cong	Suu	ĐAKLAK
Dinh Công Khue (B)		Dinh	Cong	Thanh	ĐAKLAK
Quach Thủy Triệu (B) X		Quach		Thuc	ĐAKLAK
Dinh Thị Nga (W)		Ha	Trong	Thuong	ĐAKLAK
Luong Trong Bao (F)		Luong	Trong	Thuong	ĐAKLAK
Hồ Chí Mui (W)		Quach	Tat	Tim	ĐAKLAK
Ma Văn Vơ (S)		Ma	Van	Ban	LAM DONG
Cà Thị Hịa (M)		Vuong	Van	Can	LAM DONG
Luong Thị Nghiem (W)		Lo	Viet	Cau	LAM DONG
Bac Thị An (D)		Bac	Cam	Chau	LAM DONG
Hoang Thị Tuyet (S)		Hoang	Van	Dau	LAM DONG
Triệu Thị Vành (W)		Nong	Cong	Dinh	LAM DONG
Diệu Thị Phien (W)		Tong	Van	Gien	LAM DONG
Lô Thị Pom (W)		Lo	Van	Hieng	LAM DONG
Nguyễn Thị Phương (W)	339011	Dieu	Chinh	Ich	LAM DONG
Nguyễn Thị Dâu (W)	354307	Lyong	Van	Inh	LAM DONG
Nông Thị Ly (S)		Nong	Van	Long	LAM DONG
Đào Quang Tsai (F)		Deo	Van	Luyen	LAM DONG
Banh Thị Lan (S)		Banh	Viet	Min	LAM DONG
Bà Thị Diệp (M)		Dinh	Viet	Nam	LAM DONG
Mỹ Thị Hu		Lu	Dien	Phu	LAM DONG
Nguyễn Thị Lạp (W)	27492	Nguyen	Van	Ru	LAM DONG
Hoang Thị Trinh (D)	355560	Hoang	Van	Sach	LAM DONG
Lê Thị Ôn (W)		Dieu	Chinh	Thach	LAM DONG
Hồng Thị Mui		Ha	Van	Thuong	LAM DONG
Hồng Thị Phien (W)		Dam	Van	Ton	LAM DONG

Ghi chú: Quan hệ ba con: W = Vợ; S = Con trai; B = Anh/em; S = Con gái (hoặc) Em gái; F = Bố; D = Con gái; M = Mẹ.

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơ yếu Lý Lịch



Họ và tên: Võ Nữ Chi Dao Hoa

Sinh ngày: 24 tháng 7 năm 1955

Nơi sinh: Lã Lạt

Nguyên quán: Bàn nghiên; Sơn La

Đầu - quán: Thôn 3 xã Hòa Thắng, Thành phố Ban
mêthuet Tỉnh Daklak

Dân tộc: Thái Quốc tịch: Việt Nam

Giới tính - độ văn hóa 9/12 Tôn giáo: Phật giáo

Thành phần gia đình: Nghề

Thái độ chính trị gia đình:

(cha, mẹ, anh, chị, em, chồng, con)

Họ và tên cha: Võ Văn Khôn (chết)

Sinh năm: 1921

Nghề nghiệp: Gác đàn

Chết năm: 1987 tại Lã Lạt

Họ và tên mẹ: Lữ Thị Thuận

Sinh năm: 1922

Nghề nghiệp: Nội trợ

Cử nam 1954 di cư vào Nam cho đến nay 1996

ở tại số 2B đường 3/12 Thành phố Lã Lạt

Họ và tên chồng: Quách Thuỷ Triều

Sinh năm: 1954

Nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: Thôn 3 xã Hòa Thắng, Barmethuet,
Daklak.

Họ và tên con: Quách Bảo Long

Sinh năm: 1977

Nơi sinh: Bến Xa Hòa Thắng, Ban mêthuet, Daklak.

Nghề nghiệp: làm nông

Hiện ở tại: Thôn 3 xã Hòa Thắng, Barmethuet Daklak

Họ và tên con: Quách Bảo Lân

Sinh năm: 1978

Nơi sinh: Bệnh xá xã Hòa Thắng, Ban Mê Thuột, Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại thôn 3 xã Hòa Thắng, Ban Mê Thuột Đắk Lắk

Họ và tên con: Quách Chi Bảo Loan

Sinh năm: 1979

Nơi sinh: Bệnh xá xã Hòa Thắng, Ban Mê Thuột Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại thôn 3 xã Hòa Thắng, Ban Mê Thuột Đắk Lắk

Họ và tên con: Quách Bảo Sinh

Sinh năm: 1982

Nơi sinh: Bệnh xá xã Hòa Thắng, Ban Mê Thuột, Đắk Lắk

Còn nhỏ ở theo cha mẹ hiện đang theo học cấp II

Trường Nguyễn Chí Thanh xã Hòa Thắng

Họ và tên con: Quách Chi Bảo Lai

Sinh năm: 1985

Nơi sinh: Bệnh Viện tỉnh Lâm Đồng

Còn nhỏ ở theo cha mẹ hiện đang theo học cấp I

Trường Nguyễn Chí Thanh xã Hòa Thắng

Họ và tên em: Vi Công Dũng

Sinh năm: 1957

Hiện sinh cư tại Hòa Kỳ

Họ và tên em: Vi Quan Đạt

Sinh năm: 1958 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: Căn văn Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng

Họ và tên em: Vi Đức Quan

Sinh năm: 1960 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: 28 Đường 3/2 Thành phố Đà Lạt

Họ và tên em: Vi Công Đức Diên

Sinh năm: 1965 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: 28 Đường 3/2 Thành phố Đà Lạt

Họ và tên em: Vi Công Đức Côn

Sinh năm: 1967 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: 28 Đường 3/2 Thành phố Đà Lạt

Họ và tên em: Vi Kim Chông

Sinh năm: 1969 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: 28 Đường 3/2 Thành phố Đà Lạt

Họ và tên em: Vi Quốc Thắng

Sinh năm: 1973 nghề nghiệp: Làm nông

Hiện ở tại: 2B Đường 3/2 Thành phố Đà Lạt
Điều trị Bản Thân

Họ và tên: Vi Nữ Chi Đào Hoa

Sinh ngày: 24 tháng 7 năm 1955

Nơi sinh: Đà Lạt

Cũ năm: 1955 đến năm 1972 ở với cha mẹ
tại Đà Lạt đi học phổ thông

Cũ năm 1972 đến năm 1974 học trường Sư phạm
Ban mê thuật

Cũ năm 1974 đến 1975 lấy chồng và dạy học tại
trường Tiểu học Cộng đồng Buôn Kotam thuộc
tỷ tiểu học Đaklak. Cũ năm 1975 đến năm 1984
dạy học tại Trường phổ thông cơ sở Hòa Dung xã
Tà Kư Huyện Krông Ana Bình Đaklak

Cũ năm 1984 đến nay 1996 làm nông ở tại thôn 3
Xã Hòa Thắng Thành phố Ban mê thuật tỉnh Đaklak

Cam đoan: Tôi xin cam đoan những lời khai
nêu trên đây là đúng sự thật, nếu man khai
tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước
pháp luật.

Hòa Thắng, ngày 24 tháng 3 năm 1996
người khai

Ban tư quản T.3.

Lúc nhận Sơ yếu lý lịch
của Đảng Sư Kê Khai

Bà Đoàn Sư thật

Kính chuyển Ban CH.

Và Hòa Thắng lúc nhận

Thôn 3. ngày 24/3/1996.

CH T.3.

Đinh Nhàn

Vi Nữ Chi Đào Hoa

Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Văn Thái

Công an xã Hòa Thắng

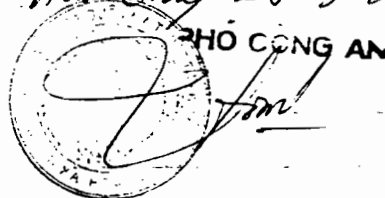
Xác nhận sơ yếu lý lịch

Căn cứ sơ yếu lý lịch

Khai về bản thân và gia đình

Đã sơ lý

Hòa Thắng 25-3-96



Nguyễn Văn Bôn

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Sơ yếu Lý Lịch



Họ và tên: Quách Thụy Triều

Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1954

Nơi sinh: Làng Cũ Lã Huyện Thanh Bai, Bình
Hà Đông

Nguyên quán: xóm Khang, xã Qui Hâu, Huyện Ban
Lạc, Bình Hòa Bình

Trú quán: Thôn 3 xã Hòa Thắng, Thành phố Ban
mê Thuột, Bình Đắklăk.

Lain Quốc: Miêng Quốc Bich: Việt Nam

Trình độ Văn Hóa: 12/12 Tôn giáo Phật giáo

Chánh phần gia đình: Nghèo.

Chai độ chính trị gia đình

(Chưa - mẹ - anh - chị - em - vợ - con)

Họ và tên cha: Quách Duy (Chết)

Ngày tháng năm sinh: Không rõ

Nơi chết năm 1956 tại thôn Phú Đức, xã FA Bông

Quận Banmêthuột, Bình Đắklăk

Họ và tên mẹ: Bùi Thị Ben (Chết năm 1986)

Ngày tháng năm sinh: 1914

Nơi sinh xóm Khang, xã Qui Hâu, Huyện Ban Lạc
Bình Hòa Bình

Năm 1954 di lui vào Nam, ở tại thôn Phú Đức xã FA
Bông, Quận Banmêthuột, Bình Đắklăk.

Bừ năm 1962 đến năm 1986 ở tại Thôn 3 xã Hòa
Thắng, Thành phố Banmêthuột, Bình Đắklăk.

Họ và tên anh: Quách Đức

Ngày tháng năm sinh 1934

Nơi sinh: xóm Khang, xã Qui Hâu, Huyện Ban Lạc
Bình Hòa Bình

Nguyên quán: xóm Khang xã Qui Hâu Huyện Ban Lạc
Bình Hòa Bình

Trú quán: Thôn 3 xã Hòa Thắng, Thành phố Ban
mê Thuột Bình Đắklăk.

Trước năm 1961 di lính cấp bậc Trung Sĩ Thuộc
sứ đoàn 22 Bộ Binh

Bừ năm 1961 Tham gia gian điệp Biệt Kích xâm

nhập miền Bắc và bị bắt ngày 28 tháng 5 năm 1964
Từ năm 1964 từ Cải tạo cho đến ngày 27 tháng 01
năm 1984 tại miền Bắc.

Từ năm 1984 được thả về sống với gia đình tại
Thôn 3 xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột, Tỉnh
Đắk Lắk, cho đến ngày 23 tháng 01 năm 1990 thì
bị chết vì vết thương cũ tái phát

Họ và tên anh: Quách Sơn Lâm

Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1952

Nơi sinh Làng Cũ Lã, Quận Thanh Hải, Tỉnh
Hà Đông

Nguyên quán: xóm Thượng, xã qui Hào, Huyện
Cần Lạc, Tỉnh Hòa Bình

Trú quán: Hợp tác xã Cao Thắng xã EA-Kao
Thành phố Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

Từ năm 1952 đến năm 1968 ở với gia đình
đi học phổ thông, từ năm 1968 đến năm 1970
học tại trường nữ phạm Ban Mê Thuột, từ năm 1970
đến năm 1976 đi dạy học tại xã Hòa Thắng.

Từ năm 1976 đến năm 1982 đi kinh tế mới
tại Thôn 4 xã Hòa Sơn, Huyện Krông Bông, Tỉnh
Đắk Lắk. Từ năm 1982 đến nay 1996 làm nông
tại Hợp tác xã Cao Thắng xã EA-Kao, Thành
phố Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

Họ và tên vợ: Võ Nữ Thị Đào Hoa

Sinh ngày 24 tháng 07 năm 1955

Nơi sinh: Lã Lát

Nguyên quán: Bàn ghĩa: Sơn La.

Trú quán: Thôn 3 xã Hòa Thắng Thành phố
Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk.

Từ năm 1955 đến năm 1972 ở với cha mẹ tại
Lã Lát đi học phổ thông. Từ năm 1972 đến
năm 1974 học trường nữ phạm Ban Mê Thuột
từ năm 1974 đến năm 1975 lấy chồng và dạy học
tại trường tiểu học Công đồng Buôn Kótan thuộc
tỷ Giáo Học Đắk Lắk. Từ năm 1975 đến năm 1984
dạy học tại Trường phổ thông Cở ĐB Hòa Dung
Xã EA-Kao Huyện Krông Ana Tỉnh Đắk Lắk.
Từ năm 1984 đến nay 1996 làm nông ở tại
Thôn 3 xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột
Tỉnh Đắk Lắk.



Họ và tên con: Quách Bảo Long

Sinh năm 1977

Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng Thành phố Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Hiện nay làm nông ở theo cha mẹ tại thôn 3 Xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk

Họ và tên con: Quách Bảo Lân

Sinh năm 1978

Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng Thành phố Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk

Hiện nay làm nông ở theo cha mẹ tại thôn 3 Xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk

Họ và tên con: Quách Thị Bảo Loan

Sinh năm 1979

Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Hiện nay làm nông ở theo cha mẹ tại thôn 3 Xã Hòa Thắng, Thành phố Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk

Họ và tên con: Quách Bảo Linh

Sinh năm 1982

Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng Thành phố Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Còn nhỏ ở theo cha mẹ hiện đang theo học Cấp II Trường Nguyễn Chí Thanh Xã Hòa Thắng

Họ và tên con: Quách Thị Bảo Lai

Sinh năm 1985

Nơi sinh: Bệnh viện tỉnh Lâm Đồng

Còn nhỏ ở theo cha mẹ, Hiện đang theo học Cấp I Trường Nguyễn Chí Thanh Xã Hòa Thắng

Chiều Sứ Bản Thân

Họ và tên: Quách Thuý Triều

Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1954

Nơi sinh: Làng Củ Dã, Huyện Thanh Bài, Tỉnh Hà Đông

Từ năm 1954 đến năm 1962 còn nhỏ, ở theo cha mẹ tại thôn Phú Lộc, Xã EA Bông, Quận Ban Mê Thuột Tỉnh Đắk Lắk

Từ năm 1962 đến năm 1971 ở theo mẹ tại ấp Hòa Bình, Xã Củ Edru, Quận Ban Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk. đi học phổ thông

Từ năm 1971 đến năm 1973 đi học trường

Trường sư phạm ở Ban Mê Thuột.
Từ năm 1973 đến năm 1975 dạy học tại trường
tiểu học Công đồng Sông Luỹ thuộc ty tiểu học
Bình Bình Thuận

Từ ngày 10.3.1975 đến năm 1976 làm nông
tại thôn 3 Xã Hòa Thắng Thị Xã Ban Mê Thuột
Bình Daklak.

Từ năm 1976 đến năm 1984 dạy học tại trường
phổ thông cơ sở Hòa Dung, Xã EA Klier, Huyện
Krông Ana Bình Daklak.

Từ năm 1984 đến nay năm 1996 làm nông
ở tại thôn 3 Xã Hòa Thắng Thành phố
Ban Mê Thuột, Bình Daklak

Cam đoan: Tôi xin cam đoan những lời khai
nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sau
khỏi tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật

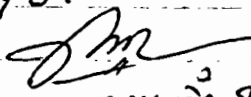
Hòa Thắng ngày 25 tháng 02 năm 1996
người khai



Ban tự quản thôn 3
Kính nhân số yêu lý lịch
của đồng sư kê khai là
đúng sự thật.

Kính chuyển Ban CHK
Hòa Thắng các nhân
73 ngày 25/2/96
CH 73.

Quách Thuỷ Triều


Nguyễn Văn Thái

Công an xã Hòa Thắng
xác nhận lý lịch anh Quách Thuỷ Triều
Bản thân và gia đình khai là rõ ràng.
Hòa Thắng ngày 26/2/1996



Nguyễn Văn Lập

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc.

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi:
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÒA THẮNG
BAN NHÂN DÂN THÔN 3.

Cô tên là: QUÁCH THUY TRIỀU

Sinh năm 1954.

Chứng minh nhân dân số 240279338

Cấp Ngụy 28 Tháng 07 năm 1983 Cai Heklak.

Kính thưa quý cấp.

Nguyên tôi có vay vốn ngân hàng
của phòng giao dịch xã Hòa Thắng. Nhưng
vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, cho
nên không có tài sản để thế chấp.
Bởi vậy tôi phải thế chấp số chứng
nhân nhân tố khẩu trường xưa.

Nay tôi làm đơn này. Kính xin quý
cấp xác nhận cho tôi và gia đình tôi.

thiên là dân hàng hương khu đại thôn
3 Chuộc xã Hòa Thắng là hương.

LÝ DO: Để bồi lập hồ sơ hương lương
mù. Cầu và đem đem cạnh với
Cử cách là người chưa kể

Trong khi chỗ đời. Côi đem gởi nộp
đầy lòng biết ơn sâu xa của Côi.

Hòa Thắng ngày 23 tháng 9 năm 1994.
Trụ Côi.



hoan thôn 3

được nhận: Hồ sơ Quách
Thủy Triều gồm có 07 (bảy)
khẩu thường trú tại thôn 3
đề nghị tuân sát giải quyết
Hòa Thắng ngày 23/9/94.

TM B.T.S.

T.T

(Signature)
Đinh Văn B.

(Signature)
Quách Thủy Triều

Công an xã Hòa Thắng
xác Nhận họ: Quách Thủy Triều
gồm 07 khẩu hiện thường trú tại
thôn 3 xã Hòa Thắng.

Hòa Thắng, ngày 24/9/1994



CÔNG AN XÃ HÒA THẮNG
TRƯỞNG CÔNG AN

(Signature)
Quách Triều

DANH SÁCH NHÂN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Quan hệ gia đình	ghi chú
01	Quách Thủy Triều	1954	chủ hộ	
02	Li nữ Thủy Thảo Hòa	1955	vợ	
03	Quách Bảo Long	1977	con	
04	Quách Bảo Lân	1978	con	
05	Quách Triều Bảo Loan	1979	con	
06	Quách Bảo Linh	1982	con	
07	Quách Triều Bảo Lan	1985	con	

Công cộng 07 nhân khẩu.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/H3

XÃ, PHƯỜNG Hòa Thắng

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 337.HUYỆN, QUẬN Buôn Ma ThuộtQuyển 01/86TỈNH, THÀNH PHỐ Đắk Lắk

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên QUÁCH THỊ BẢO LẠI Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 27 - 02 - 1985
(Hai mươi bảy tháng hai năm một chín tám lăm)
Nơi sinh Bệnh viện tỉnh Lâm Đồng
Dân tộc MƯỜNG Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>VI NỮ THỊ ĐÀO HOA</u>	<u>QUÁCH THỦY TRIỀU</u>
Tuổi	<u>24 - 07 - 1955</u>	<u>12 - 04 - 1954</u>
Dân tộc	<u>THÁI</u>	<u>MƯỜNG</u>
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>
Nghề nghiệp	<u>Trồng cây lương thực</u>	<u>Trồng cây lương thực</u>
Nơi thường trú	<u>Xã Hòa Thắng</u>	<u>Xã Hòa Thắng</u>

Họ, tên, tuổi, nơi, thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

Quách Thủy Triều, sinh năm 12 - 04 - 1954
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xã Hòa Thắng, buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
Đăng ký ngày 12 tháng 02 năm 1986

NGƯỜI ĐỨNG KHAI

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã Hòa Thắng

Phó chủ tịch

(Đã ký)

QUÁCH THỦY TRIỀUTRẦN ĐÌNH DUNG

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 1 năm 1986

T/M UBND

(Ký tên đóng dấu)



M.UBND XÃ HÒA THẮNG

PHÓ CHỦ TỊCH

Từ Văn Chiêu

KHAI SANH

Nhà A

Tên, họ ấu nhi :	VI-NỮ-THỊ-ĐÀO-HOA .
Phái :	Con gái
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi bốn tháng bảy, năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm (24-7-1955)
Tại :	Tại nhà thương Dalat,
Cha : (Tên, họ)	VI-VĂN-KHÌN
Tuổi :	34 tuổi
Nghề-nghiệp :	Gác-Gian
Cư-trú tại :	Số 2 Đường Albert Sarraut, Dalat,
Mẹ : (Tên, họ)	LÒ-THỊ-MUON
Tuổi :	33 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-trợ
Cư-trú tại :	Số 2 đường Albert Sarraut Dalat,
Vợ : (Chánh hay thứ)	Vợ chánh
Người khai : (Tên, họ)	VI-VĂN-KHÌN (người cha khai)
Tuổi :	34 tuổi
Nghề-nghiệp :	Gác-Gian
Cư-trú tại :	Số 2 Đường Albert Sarraut Dalat,
Ngày khai :	12 tháng 8 năm 1955,
Người chứng thứ nhất (Tên, họ)	Dương-Văn-Chà
Tuổi :	28 tuổi
Nghề-nghiệp :	Gác-Gian,
Cư-trú tại :	Trường Tiểu-Học, Dalat,
Người chứng thứ nhì: (Tên, họ)	Đo-Văn-Kham,
Tuổi :	22 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nông phu,
Cư-trú tại :	Hiện cư ngụ tại Đại-Xã Tùng-Nghĩa Dalat,

TRÍCH - LỤC

Dalat, ngày 11 tháng 11 năm 1955
 Chủ-Tịch kiêm Hộ-Lại

Lập tại KPI, DALAT ngày 12 tháng 8 năm 1955
 NGƯỜI KHAI, HỘ-LẠI, NHÂN CHỨNG,

VI-VĂN-KHÌN, NGO-LA Dương-Văn-Chà
 Đo-Văn-Kham



NGO-LA



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/H3

XÃ, PHƯỜNG EA - KTUR

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 619..

HUYỆN, QUẬN K RÔNG ANA

Quyển 01/KS

TỈNH, THÀNH PHỐ ĐAKLAK



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên QUÁCH BẢO LONG Nam hay nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh 11 - 10 - 1977
(Ngày mười một tháng mười năm một ngàn chín trăm bảy mươi bảy)
Nơi sinh Bệnh xá xã Hòa Thắng Thị xã Buôn Ma Thuột Tỉnh Đắk Lắk
Dân tộc Mường Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	VI NỮ THỊ ĐÀO HOA	QUÁCH THỦY TRIỀU
Tuổi	24 - 07 - 1955	12 - 04 - 1954
Dân tộc	THÁI	MƯỜNG
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	Giáo viên Tr. PTCS Hòa Dung	Giáo viên Tr. PTCS Hòa Dung
Nơi thường trú	Trường PTCS Hòa Dung xã Ea-Tur-K rông ANA-Đắk Lắk	Trường PTCS Hòa Dung xã Ea-Tur-K rông ANA-Đắk Lắk

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.
Quách Thủy Triều sinh ngày 12 - 04 - 1954 Trường PTCS Hòa Dung
Xã Ea - KTUR, Huyện Krông ANA, Tỉnh Đắk Lắk

Đăng ký ngày 12 tháng 10 năm 1982

NGƯỜI ĐỨNG KHAI

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ EAKTUR

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐÃ KÝ

XUÂN CHƯƠNG

QUÁCH THỦY TRIỀU

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 4 năm 1986

T/M UBND

(Ký tên, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/H3

XÃ, PHƯỜNG EAKTUR

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 618

HUYỆN, QUẬN KRÔNG ANA

Quyển 01/KS

TỈNH, THÀNH PHỐ ĐAKLAK



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên QUÁCH BẢO LÂN Nam hay nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh 25 - 12 - 1978
(Ngày hai mươi lăm tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy tám)
Nơi sinh Bệnh xá xã Hòa Thắng, Thị xã Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Dân tộc Mường Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	VI NỮ THỊ ĐÀO HOA	QUÁCH THỦY TRIỀU
Tuổi	24 - 07 - 1955	12 - 04 - 1954
Dân tộc	THÁI	MƯỜNG
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	GIÁO VIÊN	GIÁO VIÊN
Nơi thường trú	Trường PTCS Hòa Dung	Trường PTCS Hòa Dung

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

Quách Thủy Triều sinh ngày 12 - 04 - 1954
Trường PTCS Hòa Dung, Xã EaKtur, Huyện Krông Ana, Tỉnh Đắk Lắk

Đăng ký ngày 12 tháng 10 năm 1982

NGƯỜI ĐỨNG KHAI

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ EAKTUR

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐÃ KÝ

QUÁCH THỦY TRIỀU

XUÂN CHƯƠNG

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 1 năm 1983

T/M UBND

(Ký tên, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Tên Tên

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG EA -KTUR
HUYỆN, QUẬN KRÔNG ANA
TỈNH, THÀNH PHỐ ĐAKLAK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/H3
Số 620
Quyển 01/KS



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên QUÁCH THỊ BẢO LOAN Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 14 - 12 - 1979
(Ngày mười bốn tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi chín)
Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng, Thị xã Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Dân tộc Quốc tịch

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	VI NỮ THỊ ĐÀO HOA	QUÁCH THUY TRIỀU
Tuổi	24 - 07 - 1955	12 - 04 - 1954
Dân tộc	THÁI	MƯỜNG
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	GIÁO VIÊN	GIÁO VIÊN
Nơi thường trú	Trường PTCS Hòa Dung	Trường PTCS Hòa Dung

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.
Quách Thủy Triều sinh ngày 12 - 04 - 1954
Trường PTCS Hòa Dung, Xã Eaktur, Huyện Krông Ana, Tỉnh Đắk Lắk
Đăng ký ngày 17 tháng 10 năm 1982

NGƯỜI ĐỨNG KHAI

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ EAKTUR

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐÃ KÝ

KUÂN CHUÔNG

QUÁCH THUY TRIỀU

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 10 năm 1982

T/M UBND

(Ký tên, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/H3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 636

Quyển 01/KS

XÃ, PHƯỜNG EA - KTUR
HUYỆN, QUẬN KRÔNG ANA
TỈNH, THÀNH PHỐ ĐAKLAK



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên QUÁCH BẢO LINH Nam hay nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh 18 - 10 - 1982
(Ngày mười tám tháng mười năm một ngàn chín trăm tám mươi hai)
Nơi sinh Bệnh xá Xã Hòa Thắng, Thị xã Buôn Ma Thuột, Tỉnh ĐakLak
Dân tộc Mường Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	VI NỮ THỊ ĐÀO HOA	QUÁCH THỦY TRIỀU
Tuổi	24 - 07 - 1955	12 - 04 - 1954
Dân tộc	THÁI	MƯỜNG
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	GIÁO VIÊN	GIÁO VIÊN
Nơi thường trú	Trường PTCS Hòa Dung	Trường PTCS Hòa Dung

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

Quách Thủy Triều sinh ngày 12 - 04 - 1954
Trường PTCS Hòa Dung, Xã EaKtur, Huyện Krông ANa, Tỉnh ĐAKLAK

Đăng ký ngày 17 tháng 11 năm 1982

NGƯỜI ĐỨNG KHAI

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ EAKTUR

PHÓ CHỦ TỊCH

ĐÃ KÝ

QUÁCH THỦY TRIỀU

XUÂN CHƯƠNG

CHỨNG NHÂN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 11 năm 1982

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

PHÓ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Chương

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 04 năm 1996

KÍNH GỬI :

MRS. KHUỐC MINH THƠ

PRESIDENT FAMILIES OF VIỆT NAMSE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

. FALLS CHURCH . 22043 . USA .

Tôi tên là : QUÁCH THỦY TRIỀU
Sinh năm : 1954
Hiện ở tại : Thôn 3 xã Hòa Thắng , thành phố Buôn Ma Thuột
tỉnh Đắk Lắk .
Là thân nhân (em ruột) của cựu biệt kích
Họ và tên : QUÁCH THỨC
Sinh năm : 1934
Thuộc toán : CASTOR
Ngày bị bắt : Ngày 28 tháng 05 năm 1961
Ngày tha : Ngày 27 tháng 01 năm 1984
Ngày chết : Ngày 23 tháng 01 năm 1990

Kính thưa bà :

- Theo tinh thần lá thư của ông JOHN C. MATTER đề ngày 29 tháng 07 năm 1994 . Cho biết thân nhân anh em cựu biệt kích được làm đơn ra đi theo chương trình ODP . Do đó tôi đã gửi đến văn phòng ODP tại Bang Kok Thái Lan một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ ngày 29/9//1994 (nhưng bị từ chối . Xin đính kèm đơn xin định cư và thư từ chối của văn phòng ODP)

- Tiếp theo như tinh thần lá thư của ông Sedg Wick TOURISON gửi cho các thân nhân cựu biệt kích đã qua đời ngày 16/12/95 thì các thân nhân chính như vợ , con , cha , mẹ , anh chị em ruột có quyền làm đơn ra theo chương trình ODP/HO (trong đó có tên tôi .

- Cũng như tờ bản tin cần biết cho những gia đình cựu biệt kích . Bởi vậy vào ngày 29 tháng 01 năm 1996 tôi đã có gửi hồ sơ tới cho :

1) Một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ cho bà giám đốc sở Di Trú Hoa Kỳ tại Bang Kok Thái Lan .

2) Một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ cho ông WARREN - Christopher tại Hoa Kỳ .

3) Một bộ hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ cho ông Sedg Wich

TOU RI SON tại Hoa Kỳ . Nhưng tất cả đều chưa nhận được sự phúc đáp .

Hôm nay tôi trân trọng đệ đơn này đến xin bà cứu xét và chấp thuận cho gia đình tôi được định cư tại Hoa Kỳ . Cũng như kính xin bà can thiệp với các cấp có thẩm quyền cho phép gia đình tôi được định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình ODP/HO

Đồng thời kính xin bà cấp cho gia đình tôi xin 01 tờ Loi hoặc VISA để gia đình tôi lập hồ sơ xin xuất cảnh tại Việt Nam .

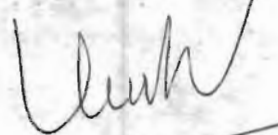
Trong khi chờ đợi sự chấp thuận và giúp đỡ của bà tôi xin gửi nơi đây lòng biết ơn của tôi .

Rất mong nhận được sự trả lời của bà .

Đính kèm :

KÍNH ĐƠN

- 1) Giấy ra trại mang tên QUÁCH THỨC
 - 2) Giấy ra viện mang tên Quách Thức
 - 3) Giấy chứng tử mang tên Quách Thức
 - 4) Trích lục chứng thư hôn thú của vợ chồng tôi .
 - 5) Giấy trích lục văn kiện mang tên Quách Thủy Triều
 - 6) Giấy khai sinh mang tên Vi Nữ Thị Đào Hoa
 - 7) Bản sao giấy khai sinh mang tên Quách Bảo Long
 - 8) Bản sao giấy khai sinh mang tên Quách Bảo Lân
 - 9) Bản sao giấy khai sinh mang tên Quách Thị Bảo Loan
 - 10) Bản sao giấy khai sinh mang tên Quách Bảo Linh
 - 11) Bản sao giấy khai sinh mang tên Quách Thị Bảo Lai
 - 12) Đơn xin xác nhận hộ khẩu
 - 13) Sơ yếu lý lịch mang tên Quách Thủy Triều
 - 14) Sơ yếu lý lịch mang tên Vi Nữ Thị Đào Hoa
 - 15) Giấy hưởng quyền thừa kế
 - 16) Thư ông JOHN MATTER
 - 17) Thư ông TOURI SON gửi thân nhân cựu biệt kích có đính kèm danh sách tên
 - 18) Bản tin cần biết cho những gia đình cựu biệt kích
 - 19) Thư gửi ông WARREN Chis Top her .
 - 20) Đơn xin định cư gửi văn phòng ODP tại Bang Kok Thái Lan
 - 21) Thư từ chối của Văn phòng ODP
- Tổng cộng 21 văn kiện .


QUÁCH THỦY TRIỀU

BỘ NN VÀ CNTP

ĐƠN VỊ BXLC

Cấp II VN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA VIỆN

Họ và tên bệnh nhân Quang Thúc tuổi 56

Đơn vị công tác Thôn 3 xã Hòa Thành

Ngày vào viện lúc 0h 45' ngày 23/1/1990

Ngày ra viện 2h 30' Tổng số ngày 23/1/1990

_____ điều dưỡng, điều trị _____

Chẩn đoán lúc vào viện Suy hô hấp
do vết thương ở Tai phải.

Phương pháp điều dưỡng, điều trị Chăm sóc hô
hấp - Trơ Tắm Trơ Súc.

Kết quả điều dưỡng, điều trị Sau 2h 45'
Bệnh nhân Tỉnh rống do suy hô hấp nặng
(do vết thương ở Tai phải)
Ý kiến của y bác sĩ Đề, có thể

phản ứng
Bệnh nhân Tỉnh rống do suy hô hấp nặng
chuyên môn.

THỦ TRƯỞNG

Ngày 23 tháng 4 năm 1990



1557

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/G, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại 5

Số 10 GRT

01012107101014122

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 152 ngày 16 tháng 1 năm 1984 của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Trần Văn Thức Sinh năm 19 34

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hồ Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Hồ Bình, buôn mê thuật, đặc lực

Can tội gián điệp, điệp kích

Bị bắt ngày 28/5/1961 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số 931 ngày 21 tháng 12 năm 63 của BỘ CÔNG AN

Đã bị täng án lần công thành năm tháng

Đã được giảm án lần công thành năm tháng

Nay về cư trú tại Hồ Bình, Buôn mê thuật, đặc lực

Nhận xét quá trình cải tạo

- Đức tính: lên tâm cải tạo, có tiến bộ rõ rệt, chưa có biểu hiện tiêu cực

- Lao động: có nhiệt cổ gắng, trong lao động, hoàn thành mức khoán

- Học tập: tham gia học, tiếp thu tự giác

- Đời sống: chưa có vi phạm lớn.

Đương sự phát trình điện tại UBND phường, xã: Buôn Mê Thuật - Đặc Lực

Trước ngày 10 tháng 1 năm 19 84 Quản lý thị trường

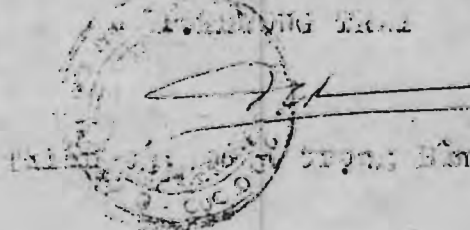
Lưu lại ngay trở phải
Của Quản lý thị trường
Danh bản số 10
Lập tại Hồ Bình

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Trần Văn Thức

Ngày 27 tháng 1 năm 19 84

Quản lý thị trường



THƯỢNG Quản lý thị trường



Trần Văn Thức

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu 12/HIT 12

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, phường Hoà Thắng
Huyện, quận Buôn Ma Thuột
Tỉnh, thành phố Đà Lạt

Số 12

Quyển số 01/95

GIẤY CHỨNG TỬ

Căn cứ giấy báo tử số ngày tháng năm
Của người (hoặc cơ quan) báo tử Quách Thúc Thiệu
Nơi thường trú Thôn 3, xã Hoà Thắng, Thành phố
Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đà Lạt
Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu 240.279.558
Quan hệ với người chết Em ruột

NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết QUÁCH THỨC Nam, nữ
Sinh ngày tháng năm 1984
Dân tộc Mường Quốc tịch Việt Nam
Nơi thường trú Thôn 3, xã Hoà Thắng, Thành phố
Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đà Lạt
Chết ngày 23 tháng 01 năm 1990
Nơi chết Thôn 3, xã Hoà Thắng, Thành phố
Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đà Lạt
Nguyên nhân chết Do vết thương cũ tái phát

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

TM/UBND XÃ HOÀ THẮNG

PHÓ CHỦ TỊCH
Đã Ban hành
27/01/1996

Nguyễn Văn Thúc

Ngày 18 tháng 08 năm 1995

LM/UBND
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀ THẮNG
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Thúc



Số hiệu 029/Q-I

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 06 tháng 3 năm 1974

Tên họ chồng	: Quốc-Thủy-Triều
Ngày và nơi sanh	: 12-4-1954 tại Thanh-Gi - Hà-Dông
Tên họ cha chồng	: Quốc-Duy (sống/chết)
Tên họ mẹ chồng	: Bùi-thị-Tạ (sống/chết)
Tên họ vợ	: Vi-Kử-Thị-Bà-Non
Ngày và nơi sanh	: 24-7-1955 tại Thị-Xã Dalat
Tên họ cha vợ	: Vi-Văn-Khải (sống/chết)
Tên họ mẹ vợ	: Lê-thị-Huân (sống/chết)
Ngày lập hôn thú	: 06-03-1974
Có lập hôn khế không	: -/-

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Dalat, ngày 06 tháng 03 năm 1974

VIỆN CHỨC HỘ TỊCH,

PHẠM DINH THẮNG
ĐỐC-SỰ

4 sao bản chính
Hôn thú ngày 25/3/76
UBND XÃ HOA THẮNG
PHÓ CHỦ TỊCH



Vi Văn Thiệu

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP TRUNG - PHẦN
HÒA- GIẢI QUẬN - BAN MÊTHUOT

Ngày 4 tháng 7 năm 1962

GIẤY THẺ- VÌ KHAI SAIH

cho QUÁCH- THỦY- TRIỀU

Số, 5232/KS

TRÍCH LỤC VĂN KIẾN

THẺ VÌ HỘ- TỊCH LƯU TRỮ TẠI PHÒNG LỤC- SỰ
HÒA- GIẢI QUẬN : BAN MÊTHUOT

Một bản chính giấy Thẻ vì : KHAI SAIH

do BUI - THI - TÊN

xin cấp được

Ông : Trung- Ủy TRẦN- QUANG- NGUYỄN

Quận Trưởng Quận Banmethuot

Kiểm Thăm Phán Hòa

Giải lập naby : 04 tháng 07 năm 1962

và trước bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

- | | | |
|----|---------------|---------|
| 1- | BUI-VĂN-TUNG | 40 Tuổi |
| 2- | QUÁCH-LIÊN | 39 Tuổi |
| 3- | BUI-THỊ-THIỀU | 28 Tuổi |

Những nhân chứng này sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi Sắc lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên thệ quả quyết và biết chắc rằng : QUÁCH - THỦY - TRIỀU

Sinh ngày Hười hai, tháng tư, năm một ngàn chín trăm năm mươi tư (12-04-1954). Tại Làng Cù-Đà, Quận Thanh-Dai, Tỉnh Hà-Dông (B.V) .

Con ông : QUÁCH - DUY (C)

Và Bà : BUI-THỊ-TÊN (S)

Đề bỏ tức hồ sơ

Lệ phí

(2) Lập lại số ngày tháng năm trên đây mỗi khi xin trích lục

TRÍCH LỤC BẢN CHÍNH

Banmethuot, ngày 10 tháng 10 năm 1962



PH. THẨM PHÁN HÒA- GIẢI
LỤC- SỰ

V- DIỄM- NIỆ- QUON- RI



Yêu cầu trích lục